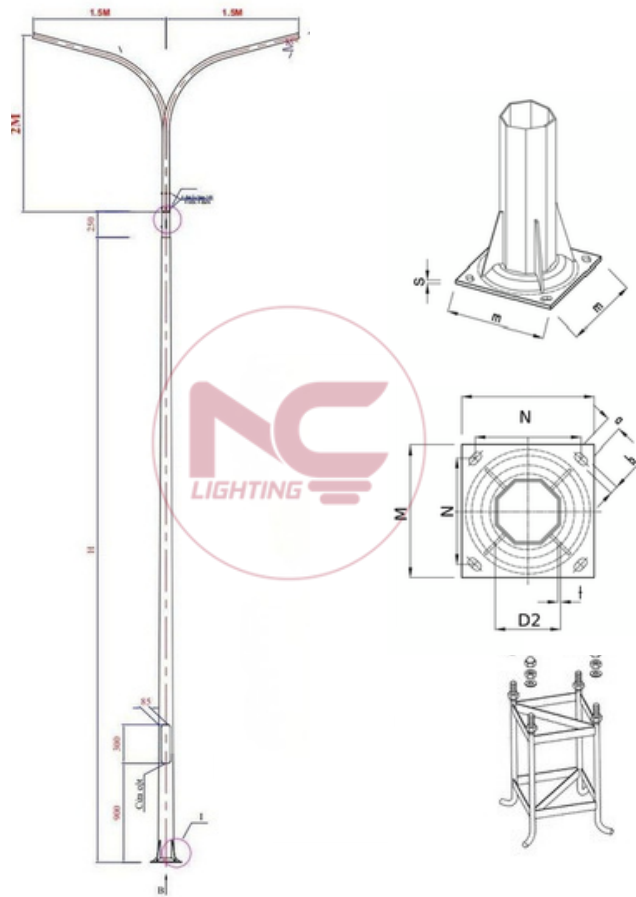




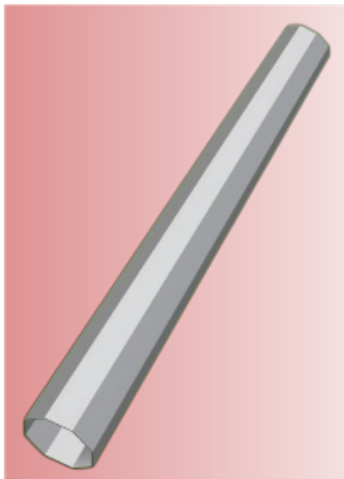
YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Cột được tính toán thiết kế chịu được tốc độ gió đến 45 m/s (tương đương vùng áp lực gió 125 daN/m²). Hệ số hình dạng địa hình và các hệ số thống kê khác bằng 1.
- Thiết kế và chế tạo phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn BS 5649, TR7.
- Vật liệu sử dụng cho cột đèn phù hợp với tiêu chuẩn JIS 3101, JIS 3106.
- Hàn cột trong môi trường khí bảo vệ CO₂, phù hợp với tiêu chuẩn BS 5135, AWS D1.1
- Mạ nhúng kẽm nóng phù hợp tiêu chuẩn BS 729, ASTM A123. Chiều dày lớp mạ tối thiểu để đáp ứng kỹ thuật là 65 um (450g/m²).

PHẠM VI SỬ DỤNG

- Chiếu sáng đường phố, đường ngõ xóm, đường nội bộ khu đô thị, khu công nghiệp, đường bãi biển, khuôn viên, công viên,...

Thông số kỹ thuật



H (m)	W (m)	T (mm)	D1 (mm)	D2 (mm)	PxQ (mm)	F (daN)	N (mm)	M (mm)	J (mm)	HmxC (m)
6	1.5	3.5	78	155	85x350	70	300	400/8	M16x600	1.0x0.8

Ký Hiệu

H: Chiều cao cột tính từ mặt bích
W: Độ vương cần đèn tính từ tâm cột
D1: Kích thước ngoài tại đầu cột
D2: Kích thước ngoài tại mặt bích chân cột
T: Chiều dày thân cột
P: Chiều rộng cửa cột
Q: Chiều cao cửa cột

F: Lực ngang đầu cột tính toán cho phép
J: Bu-lông móng
N: Khoảng cách tâm bu lông móng cột
M: Kích thước bích đế cột
Hm: Chiều sâu của khối bê tông móng
C: Cạnh của khối bê tông móng

*Ghi chú: Thông số trên catalogue mang tính chất tham khảo. Tùy vào bản vẽ kỹ thuật của khách hàng mà có sự thay đổi phù hợp.